

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN 68 VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN 68 VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 68 VIET NAM CONSTRUCTION DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107453813

3. Ngày thành lập: 31/05/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Dón, thôn An Hạ, Xã An Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0945 969 168

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022(Chính)
2.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
3.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
4.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
5.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
6.	Đúc sắt, thép	2431
7.	Đúc kim loại màu	2432
8.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
9.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
10.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
12.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
13.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
14.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
15.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
16.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
17.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
18.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
19.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
20.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
21.	Sản xuất đường	1072

22.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
23.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
24.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
25.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Rang và lọc cà phê; - Sản xuất các sản phẩm cà phê như: cà phê hoà tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; - Sản xuất các chất thay thế cà phê; - Trộn chè và chất phụ gia; - Sản xuất chiết suất và chế phẩm từ chè hoặc đồ pha kèm; - Sản xuất súp và nước xuyết; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạc và mù tạc; - Sản xuất giấm; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: bánh sandwich, bánh pizza. Nhóm này cũng gồm: - Sản xuất các loại trà được thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất men bia; - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất sữa tách bơ và bơ; - Sản xuất các sản phẩm trứng, albumin trứng; - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo.	1079
26.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
27.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
28.	Sản xuất rượu vang	1102
29.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
30.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
31.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
32.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022

33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, véc ni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su;	4663
34.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
35.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
36.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
37.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
38.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh ; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su...	4752
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
41.	Xây dựng nhà các loại	4100
42.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
43.	Xây dựng công trình công ích	4220

44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Thi công đường truyền tải điện và trạm biến áp đến 35KV - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất	4290
45.	Phá dỡ	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động rà phá bom mìn và các hoạt động tương tự)	4312
47.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
48.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
49.	Bán buôn gạo	4631
50.	Bán buôn thực phẩm	4632
51.	Bán buôn đồ uống	4633
52.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
53.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
54.	Vận tải bằng xe buýt	4920
55.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
56.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
57.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
58.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh./.	8299
60.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, thuế, chứng khoán, hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	7020
61.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
62.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin nhà nước cấm);	7320
63.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới	50221

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUÝ THƯỜNG	Thôn An Khoái, Xã Quỳnh Sơn, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	95.000	950.000.000	50,000	151987880	
			Tổng số	95.000	950.000.000	50,000		
2	NGUYỄN THỊ ÁNH	Thôn An Hạ, Xã An Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.000	570.000.000	30,000	112391996	
			Tổng số	57.000	570.000.000	30,000		
3	VŨ HỒNG LONG	Thôn An Hạ, Xã An Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	38.000	380.000.000	20,000	0250880001 18	
			Tổng số	38.000	380.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUÝ THƯỜNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *16/06/1991*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *151987880*

Ngày cấp: *17/02/2014*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Thái Bình*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn An Khoái, Xã Quỳnh Sơn, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm Dón, thôn An Hạ, Xã An Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội